

Bản án số: **121/2024/HS-ST**
Ngày 04/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Giới**
Ông Nguyễn Viết Xứng

Thư ký phiên tòa: **Bà Hồ Thị Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Công Thao** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 113/2024/QĐXXST-HS ngày 20/11/2024 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Thọ D** (tên gọi khác: M), sinh năm 1998, tại: Bình Phước; Nghề nghiệp: làm thuê; Giới tính Nam; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thọ V, sinh năm 1981 và con bà Hà Thị D, sinh năm 1972; nơi cư trú: tổ 37, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. **Nguyễn Tuấn Nhật H**, sinh năm 1994, tại: Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1956 và con bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1963; nơi cư trú: tổ 28, ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; tiền sự: không.

- Tiền án: Tại Bản án số 08/2013/HSST ngày 20/02/2013, TAND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tuyên phạt Nguyễn Tuấn Nhật H 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Hùng đã chấp hành án xong ngày 15/8/2017 nhưng chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường dân sự.

- Nhân thân:

+ Ngày 13/11/2007, Nguyễn Tuấn Nhật H bị UBND huyện Đồng Phú ra Quyết định số 2998/QĐ-UBND đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng. Ngày 02/9/2009 chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

+ Tại Bản án số 16/2012/HSST ngày 26/3/2012, TAND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tuyên phạt Nguyễn Tuấn Nhật H 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành án xong ngày 15/8/2017.

+ Tại Bản án số 126/2018/HSST ngày 09/11/2018, TAND thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tuyên phạt Nguyễn Tuấn Nhật H 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đã chấp hành án xong ngày 12/5/2021.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị T, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn 5, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H bị Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 29/03/2024, trong quá trình Công an huyện Đồng Phú phối hợp cùng Công an xã Tân Tiến tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát hiện Bùi Thọ D, sinh năm (SN): 1998, có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trên tay phải của D cầm một túi xách bằng giấy màu đen, bên trong túi xách có 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng. D khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống hút là ma túy đá vừa được Vũ Xuân T ngụ tại ấp 9, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước cho để sử dụng. D khai vừa đi bán ma túy cho Nguyễn Tuấn Nhật H về nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã tiến hành khám xét khẩn cấp và thu giữ tại nhà Nguyễn Tuấn Nhật H 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá còn một ít ma túy đá chưa sử dụng hết. Quá trình điều tra xác định vào ngày 29/3/2024, Bùi Thọ D đã 02 lần bán ma túy cho H và H nhiều lần tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy với nội dung như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 29/3/2024, khi D đang ở tại tại lô cao su thuộc Nông trường cao su Tân Lập thì H sử dụng điện thoại di động của Trần Thị T (sống cùng với Hùng tại tổ 23, ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước) gọi điện thoại cho D hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì D đồng ý. D đem ma túy đến nhà H tại tổ 23, ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì gặp H và Trần Thị T. D đưa ma túy cho H, H đưa cho D 100.000 đồng. D chuẩn bị về thì H gọi lại rủ cùng sử dụng ma túy. H bỏ số ma túy mới mua vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị từ trước và sử dụng, sau đó H đưa cho D và TR sử dụng. D hút một hơi rồi đi về còn H và TR tiếp tục sử dụng hết số ma túy còn lại.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, H tiếp tục sử dụng điện thoại di động của Tr gọi điện thoại cho D hỏi mua 02 ống ma túy đá với giá 300.000 đồng/ 01 ống thì D đồng ý. D đem ma

túy đến đến nhà H tại tổ 23, ấp 3, xã TL, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì gặp H và Tr. D đưa 02 ống ma túy cho H thì H chê ít nên D đưa thêm 01 ống nữa rồi D đi về, H đổ ma túy vào bộ dụng cụ rồi sử dụng ma túy cùng TR. Một lúc sau, Vũ Xuân TR đến lấy tiền bán ma túy thì H đưa cho Tr 570.000 đồng (thiếu 30.000 đồng). Khoảng 08 giờ ngày 30/3/2024, H và Tr ngủ dậy rồi sử dụng hết số ma túy còn lại. Đến khoảng 11 giờ ngày 30/3/2024 khi H và TR đang ở nhà thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ dụng cụ sử dụng ma túy để xử lý. Qua làm việc, D, H, Tr khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như trên.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy xác định Nguyễn Tuấn Nhật H, Bùi Thọ D, Trần Thị T dương tính với ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số 361/KL-KTHS ngày 05/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định có trong 01 đoạn ống hút nhựa là ma túy; loại Methamphetamin; có khối lượng là: 0,1993 gam (không thấy một chín chín ba gam)

- Chất màu nâu - trắng (ký hiệu M2) bên trong ống thủy tinh phình to được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin có khối lượng là 0,0294 gam (không thấy không hai chín bốn gam).

Tại Bản cáo trạng số 128/CT -VKS ngày 30/10/2024, Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Bùi Thọ D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy, Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản điểm b, khoản 2, Điều 251 và điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự năm **2015, sửa đổi bổ sung năm 2017** (gọi tắt là Bộ luật hình sự);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Bùi Thọ D từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt theo quy định; đề nghị áp dụng điểm a, b, khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H 09 năm đến 10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với các bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng nói trên là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 128/CT -VKS ngày 30/10/2024 của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 29/3/2024, Bùi Thọ D đã 02 lần bán ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Tuấn Nhật H tại ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và có hành vi tàng trữ 0,1993 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng tại ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi mà bị cáo Bùi Thọ D đã thực hiện đã phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy, Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong các ngày 29/3/2024 và 30/3/2024, Nguyễn Tuấn Nhật H đã 03 lần cung cấp ma túy loại Methamphetamine, dụng cụ sử dụng ma túy, địa điểm sử dụng ma túy cho Bùi Thọ D, Trần Thị T sử dụng tại ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản, sử dụng các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được “ma túy” là chất mà Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới bất kỳ hình thức nào; các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần, đạo đức, lối sống của con người, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, là hành vi bị pháp luật nghiêm trị nhưng các bị cáo vẫn mua bán, tàng trữ và tổ chức cho nhiều người khác sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Xét thấy, cần xử các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H mức án nghiêm, tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định, đang bị tạm giam nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bùi Thọ D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và bị kết án, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố **bị cáo** Bùi Thọ D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét đề nghị của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là phù hợp, được chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án và hành vi của những người liên quan khác:

Vật chứng là 01 túi xách bằng giấy màu đen, kích thước (28x20)cm, 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín, kích thước (02x01)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (là 0,1622 gam ma túy còn lại sau giám định), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm một ly thủy tinh gắn đầu chai nhựa dài 27cm, nắp nhựa màu đỏ đục 2 lỗ gắn ống hút dài 28cm và ống thủy tinh 20cm, phình to một đầu, bên trong chứa chất màu nâu là tang vật của vụ án cần áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53, số IMEI: 862627051912134, màu xanh đen thu giữ của bị cáo Bùi Thọ D là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội cần áp dụng điểm a, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với vật chứng 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1K, màu đỏ, đen, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI 1: 860146041832098 thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, kiểu máy CPH1931, màu đen, màn hình bị nứt vỡ. Số IMEI 1:865413048405012 thu giữ của Trần Thị T không liên quan đến tội phạm nên cần áp dụng điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho chủ sở hữu tài sản.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thị T, Bùi Thọ D và Nguyễn Tuấn Nhật H, ngày 29/12/2023 Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với việc Bùi Thọ D khai báo Vũ Xuân Trường nhờ Duy bán ma túy cho Nguyễn Tuấn Nhật H 02 lần nhưng chưa làm việc được với Trường nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ

quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú tách hành vi liên quan đối với Trường để tiếp tục kiểm tra, xác minh do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Huỳnh Văn Em là người cho Hùng thuê nhà tại tổ 28, ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhưng Em không biết việc Hùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thọ D phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thọ D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Bùi Thọ D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2024.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách bằng giấy màu đen, kích thước (28x20)cm, 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín, kích thước (02x01)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (là 0,1622 gam ma túy còn lại sau giám định), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm một ly thủy tinh gắn đầu chai nhựa dài 27cm, nắp nhựa màu đỏ đục 2 lỗ gắn ống hút dài 28cm và ống thủy tinh 20cm, phình to một đầu, bên trong chứa chất màu nâu.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53, số IMEI: 862627051912134, màu xanh đen thu giữ của bị cáo Bùi Thọ D.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Tuấn Nhật H 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1K, màu đỏ, đen, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI 1: 860146041832098;

- Trả lại cho bà Trần Thị T 01 điện thoại di động hiệu OPPO, kiểu máy CPH1931, màu đen, màn hình bị nứt vỡ. Số IMEI 1:865413048405012.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Bùi Thọ D, Nguyễn Tuấn Nhật H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện KSND tỉnh Bình Phước;
- Viện KSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ,
Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện)
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh
Bình Phước;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- UBND xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú,
tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác.
- Lưu: HSYA, HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung